TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 235/2025/QĐST-HNGĐ	*Củ Chi, ngày 14 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các điều 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 59 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 145/2025/TLST-VHNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2025 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1978; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ F, ấp P, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1980; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A đường T, phường N, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị H tự nguyện tìm hiểu và tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 204/2011, quyển số II/P.15 ngày 22/9/2011. Mâu thuẫn giữa ông C và bà H phát sinh do bất đồng quan điểm sống, không thể hàn gắn được nên ông C và bà H thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn; xét thấy sự thỏa thuận giữa các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không trốn tránh nghĩa vụ nên ghi nhận.

[2] Về con chung: Ông C và bà H xác nhận có 01 (một) con chung tên Nguyễn Thị Thùy P, sinh ngày 30/4/2012. Hai bên thống nhất giao con chung cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, ông C không cấp dưỡng nuôi con chung. Xét đây là sự tự nguyện của các bên nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Ông C và bà H xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nghĩa vụ dân sự chung: Ông C và bà H xác nhận không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số số 204/2011, quyển số II/P.15 ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông C và bà H không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị H có 01 (một) con chung tên Nguyễn Thị Thùy P, sinh ngày 30/4/2012. Giao con chung cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, ông C không cấp dưỡng nuôi con chung.

Khi có lý do chính đáng việc cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi. Việc thay đổi cấp dưỡng nuôi con do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con chung.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông C và bà H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nghĩa vụ dân sự chung: Hai bên xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị H mỗi bên phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm; được cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng do ông C và bà H đã nộp theo Biên lai thu số 0063590 ngày 17 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi; ông C và bà H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- UBND Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký, đóng dấu)

Huỳnh Thạch Vũ